

GS. NGND. NGUYỄN VĂN CHIẾN
TS. TRỊNH TẤT ĐẠT
Đồng chủ biên

TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA
ĐẤT NƯỚC
CON NGƯỜI
VIỆT NAM

ENCYCLOPEDIA OF VIETNAM:
COUNTRY AND PEOPLE



NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

Ban Biên soạn

GS. NGND. NGUYỄN VĂN CHIẾN (Đồng chủ biên)

TS. TRỊNH TẤT ĐẠT (Đồng chủ biên)

ĐẬU VĂN NAM (Trưởng ban)

GIANG THIỆU THANH

NAM HẢI

NGUYỄN ĐỨC BÌNH

Cố vấn khoa học

TS. VŨ TUẤN ANH

PGS. TSKH. TRẦN TRỌNG HOÀ

TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

ĐẤT NƯỚC, CON NGƯỜI VIỆT NAM

© Bản quyền tác giả thuộc Ban Biên soạn.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Từ điển bách khoa đất nước, con người Việt Nam = Encyclopaedia of Vietnam: Country and People / B.S.: Nguyễn Văn Chiến, Trịnh Tất Đạt (ch.b.), Đậu Văn Nam... - Tài bản lần thứ 1, có cập nhật, bổ sung. - H. : Từ điển Bách khoa. 27cm.

T.1. - 2011. - 969 tr. : minh họa

ISBN 9786049006500

1. Đất nước 2. Việt Nam 3. Từ điển bách khoa
915.97003 - dc14

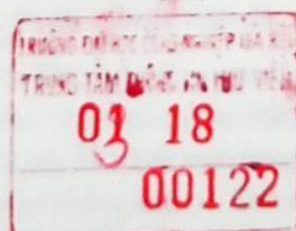
TBE0016p-CIP

GS. NGND. NGUYỄN VĂN CHIẾN
TS. TRỊNH TẤT ĐẠT
Đồng Chủ biên

TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA ĐẤT NƯỚC CON NGƯỜI VIỆT NAM

ENCYCLOPEDIA OF VIETNAM: COUNTRY AND PEOPLE

(Tái bản lần thứ nhất, có cập nhật, bổ sung)



NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Bộ Từ điển bách khoa *Đất nước, Con người Việt Nam* gồm 2 tập, được ấn hành lần đầu tiên vào cuối năm 2010.

Bộ sách đã được bạn đọc trong, ngoài nước hào hứng đón đọc và góp nhiều ý kiến sâu sắc, bổ ích. Các ý kiến đánh giá đây là tài liệu phản ánh tổng hợp, toàn diện về đất nước, con người Việt Nam; là bộ sách quý giúp giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, nâng cao tự hào dân tộc cho những người con đất Việt; là cầu nối tri thức cho những người nước ngoài muốn tìm hiểu dân tộc ta, đất nước ta.

Để phục vụ nhu cầu đang ngày càng cao của độc giả gần xa, Nhà xuất bản Từ điển bách khoa chân thành tiếp thu các góp ý, bổ sung của bạn đọc, đồng thời cập nhật những thông tin mới nhất và cho tái bản bộ sách quý này.

Xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

LỜI GIỚI THIỆU

Tôi rất vui khi Nhà xuất bản Từ điển bách khoa hoàn thành công tác biên soạn và ấn hành bộ Từ điển bách khoa *Đất nước, Con người Việt Nam* giữa lúc đất nước ta đang tung bừng tổ chức đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội và chuẩn bị tiến tới Đại hội Đảng lần thứ XI.

Bộ từ điển gồm hai tập, gần 2 vạn mục từ, 2000 hình ảnh và trong 2000 trang giấy đã bao hàm hầu hết các lĩnh vực liên quan đến đất nước và con người Việt Nam, là sự bổ sung rất có ý nghĩa vào hệ thống văn thư tìm hiểu, nghiên cứu, phản ánh chủ đề khoa học rộng lớn: đất nước - con người Việt Nam. Đây là bộ từ điển đầu tiên chuyên về đề tài này. Những người biên soạn đã sử dụng thế mạnh của loại hình từ điển: nội dung theo những mục từ, cách viết cô đọng, chuyển chú, dễ tra cứu... để chuyển tải được tối đa tri thức mà tiết kiệm giấy chữ và đem lại thuận lợi cho người sử dụng. Bên cạnh đó, nội dung các mục từ chuyển tải những kiến thức cơ bản, phổ cập ai đọc cũng hiểu đã làm cho từ điển mang tính đại chúng sâu sắc.

Tôi tin rằng, bộ *Từ điển bách khoa Đất nước, Con người Việt Nam* sẽ được đón đọc như là bộ sách có giá trị, góp phần xứng đáng vào công cuộc giáo dục, phổ biến kiến thức chung về Việt Nam cho mọi người, nhất là cho thế hệ trẻ, để tránh tình trạng mà từ lâu Bác Hồ đã cảnh báo: "... Coi chừng, có nhiều người Việt Nam lại không hiểu rõ lịch sử, đất nước, con người và những cái vốn rất quý báu của mình bằng những người nước ngoài..." (*Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 557). Đối với người nước ngoài, *Từ điển bách khoa Đất nước, Con người Việt Nam* là cầu nối tri thức quan trọng, giúp họ hiểu Việt Nam và đến với Việt Nam.

Xin trân trọng giới thiệu.

GS.TS. ĐỖ HOÀI NAM

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng
Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam

LỜI NÓI ĐẦU

Đất nước Việt Nam tươi đẹp, dáng hình chữ S nằm bên bờ Biển Đông của chúng ta, từ ngàn xưa đã là đối tượng phản ánh trong nhiều tác phẩm văn hóa của các tác giả trong và ngoài nước. Bên cạnh vô vàn tác phẩm văn, thơ, nhạc, họa... được sáng tác dựa trên nền cảm xúc, còn có rất nhiều tác phẩm được ra đời trên nền nhận thức lý tính, khoa học. Những tác giả này đã dựa trên quan sát thực tế, khoa học để mô tả lại hình sông, thế núi, thiên nhiên kỳ thú cùng mọi mặt xã hội của những con người sống trên đó.

Thời kỳ phong kiến, giới trí thức đã để lại nhiều văn phẩm rất có giá trị, trong đó nổi bật là các tác phẩm *Lịch triều hiến chương loại chí* của Phan Huy Chú, mà ngày nay được coi là bộ bách khoa thư đầu tiên của Việt Nam, *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi, vv. Thời kỳ trước và trong giai đoạn bị Pháp đô hộ, nhiều người, nhất là người nước ngoài đã chú ý nghiên cứu, để lại những ghi chép, nhưng không mang tính tổng hợp, phần nhiều nhằm phục vụ mục đích của họ là truyền giáo và thôn tính.

Từ sau khi nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được thành lập, giới khoa học đã cho ra đời rất nhiều tác phẩm nghiên cứu về đất nước, con người Việt Nam. Ngành Việt Nam học được hình thành và phát triển mạnh mẽ. Đến nay, có thể kể ra rất nhiều tác phẩm khoa học nghiên cứu từng mặt, từng mảng chuyên sâu về Việt Nam: Lịch sử, Địa lý, Sinh vật, Dân cư, Hành chính, Quân sự, Nhân vật, vv. Bên cạnh đó, hầu hết các tỉnh, thành phố, một số là huyện, quận đã biên soạn lịch sử đảng bộ, địa chí tỉnh, thành phố, huyện, thậm chí đã có địa chí xã. Nhìn tổng thể các tác phẩm thời kỳ này thấy tính chuyên sâu là chủ đạo, tính tổng hợp, toàn diện đã có nhưng chủ yếu mới dừng lại ở phạm vi địa phương.

Năm 2005, *Từ điển bách khoa Việt Nam* được xuất bản trọn bộ. Đây là bộ từ điển bách khoa tổng hợp, cỡ trung bình. Mục đích của từ điển được nêu rõ trong *Lời nói đầu* là "giới thiệu những tri thức cơ bản nhất về đất nước con người, lịch sử, xã hội, văn hóa, khoa học, công nghệ Việt Nam xưa và nay; giới thiệu những tri thức văn hóa, khoa học kỹ thuật của thế giới". Nội dung của từ điển theo đó có hai phần: phần tri thức về Việt Nam và phần tri thức chung thế giới. So với những ấn phẩm khác của thời hiện đại, nội dung viết về đất nước con người Việt Nam trong bộ từ điển 4 tập này là mang tính tổng hợp hơn. Nhưng do mục đích biên soạn không chỉ chuyên viết về Việt Nam, nên số lượng mục từ về Việt Nam còn hạn chế và nội dung các mục từ mới chỉ dừng ở những tri thức cơ bản nhất.

Sau khi phát hành trọn bộ *Từ điển bách khoa Việt Nam* một thời gian ngắn, chúng tôi nhận được nhiều thư bạn đọc bày tỏ nguyện vọng được sở hữu một bộ từ điển phản ánh tổng hợp, toàn diện, sâu hơn, chuyên về đất nước, con người Việt Nam ta. Đầu năm 2006, Giáo sư, Nhà giáo nhân dân Nguyễn Văn Chiến, lúc đó là ủy viên Ban Thường trực Hội đồng Quốc gia chỉ đạo Biên soạn *Từ điển bách khoa Việt Nam*, cũng gợi ý Nhà xuất bản *Từ điển bách khoa* nên tổ chức biên soạn một cuốn từ điển như vậy. Đặc biệt, ông nhấn mạnh đến yêu cầu về tính chất phổ thông, đại chúng, sao cho có nhiều người đọc hiểu nhất.

*

Bộ *Từ điển bách khoa Đất nước, Con người Việt Nam* mà các bạn đang có trên tay có dung lượng gần 2 vạn mục từ. Nội dung bộ từ điển phản ánh rộng lớn, bao gồm gần như hầu hết lĩnh vực liên quan đến đất nước và con người của Tổ quốc Việt Nam: lịch sử, địa lý, dân tộc, tổ chức, hành chính, kinh tế, giáo dục, quân sự, nhân vật...; các phong tục, tập quán, lễ hội, đình, chùa, miếu, am...; danh lam thắng cảnh, động vật, thực vật, vv. ở nội dung mỗi mục từ, chúng tôi cố gắng chuyển tải những tri thức cơ bản, mang tính phổ cập. Bạn đọc ở mọi lứa tuổi, không phụ thuộc vào trình độ, ngành nghề chuyên môn đều có thể sử dụng bộ sách này.

Chúng tôi hy vọng, với mỗi người Việt Nam, dù đang sống ở trong hay ngoài nước, bộ *Từ điển bách khoa Đất nước, Con người Việt Nam* sẽ là cái “kho nhỏ” cung cấp kiến thức cơ bản, chủ yếu về Tổ quốc, về quê hương mà mỗi người chúng ta nên có và cần có. Bởi vì, chính từ những tri thức này, tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương, yêu con người được nảy nở, vun trồng. Và từ đó hình thành lòng tự hào chính đáng về đất nước ta, dân tộc ta, tạo tâm thế vững vàng cho mỗi người trong quá trình hội nhập thế giới.

Đối với người nước ngoài, *Từ điển bách khoa Đất nước, Con người Việt Nam* sẽ giúp họ vốn hiểu biết tổng hợp, tương đối toàn diện về đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam, về thiên nhiên, lịch sử, văn hóa... về quá khứ, hiện tại của chúng ta, và từ đó họ hiểu thế nào là diện mạo và cốt cách Việt Nam.

*

Trong quá trình biên soạn chúng tôi được may mắn kế thừa kết quả của rất nhiều soạn giả đi trước. Phần lớn những tư liệu mà chúng tôi sử dụng đều đã được công bố ở trong nước. Việc sử dụng các tư liệu này được tiến hành một cách cẩn trọng, nghiêm túc. Ban Biên soạn xin chân thành cảm ơn tất cả các tác giả. Chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng, nếu thiếu sự lao động cần mẫn của những người đi trước, bộ từ điển này không thể được hoàn thành.

Ban Biên soạn mãi mãi biết ơn và tưởng nhớ Giáo sư, Nhà giáo nhân dân Nguyễn Văn Chiến, người khởi xướng và luôn theo sát chỉ đạo quá trình biên soạn. Năm 2009, giữa lúc công việc đang vào giai đoạn hoàn tất thì Giáo sư vì tuổi cao đã vĩnh viễn đi xa.

Chúng tôi đặc biệt biết ơn Giáo sư, Tiến sĩ Đỗ Hoài Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã dành cho Ban Biên soạn sự cổ vũ, động viên tinh thần rất quý báu và hỗ trợ một phần kinh phí in bộ từ điển này.

Ban Biên soạn xin chân thành cảm ơn các đồng nghiệp ở Cục Xuất bản, Bộ Thông tin và Truyền thông, các đồng nghiệp ở Nhà xuất bản Từ điển bách khoa đã giúp đỡ, tạo điều kiện để bộ sách được ra mắt bạn đọc.

Do khối lượng tri thức nhiều, đa dạng, phong phú, thời gian thực hiện ngắn, kiến thức của bản thân chúng tôi có hạn nên bộ từ điển này khó tránh khỏi sai sót. Chúng tôi kính mong độc giả **gần xa** lượng thứ và chân thành đón chờ góp ý bổ sung để cho lần tái bản hoàn thiện hơn.

TM. BAN BIÊN SOẠN

TS. TRỊNH TẤT ĐẠT

CHỈ DẪN SỬ DỤNG

I. CÁCH SẮP XẾP MỤC TỪ

- Các mục từ của cuốn Từ điển bách khoa Đất nước. Con người Việt Nam được sắp xếp theo trật tự a, b, c... bằng chữ cái và dấu thanh tiếng Việt của thành tố đầu tiên trong đầu mục từ (tên gọi mục từ). Ví dụ: AN DƯƠNG VƯƠNG, BA ĐÌNH, CHANH, DÀNH DÀNH, ĐÀO TẤN, Ê ĐÊ, GÀ ĐÔNG TÁO, HẢI ẤP, LỊCH MẪU, KHỎI NGHĨA LAM SƠN, LẠC VIỆT, MẠC MẪU HỢP, NAM ĐÀN, ỐC EO, PHAN THANH, QUANG DŨNG, RẠCH GIÁ, SƠN HÀ, TÀ OI, UNG VĂN KIỆM, VIỆT NAM, XUÂN DIỆU, YÊN CHÂU.

- Các thuật ngữ, khái niệm, tác phẩm, sự kiện, tổ chức; các loại thực vật, động vật... xếp theo tên gọi. Ví dụ: ANH HÙNG LAO ĐỘNG... ÁO DÀI... "BẢN AN CHẾ ĐỘ THỰC DẪN PHÁP"... CHIẾN DỊCH BIÊN GIỚI... HỘI CHƠI TRẦU ĐỒ SƠN... HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM... HUYẾT DỤ... HƯƠNG XA, vv. Khi tên gọi mục từ là từ đơn tiết và một số trường hợp đặc biệt khác thì xếp theo danh từ chung chỉ loại hình. Ví dụ: CÂY CỘC, CÂY CỨT LỢN, CHIM CỨT, vv.

- Các mục từ chỉ địa danh nói chung, như địa danh hành chính (xưa và nay) gồm các loại hình địa danh tỉnh, thành phố, huyện, quận, thị xã, xã, phường, thị trấn, làng... xếp theo tên gọi. Ví dụ: AN GIANG (tỉnh)... AN QUẢNG (lộ)... CHI LĂNG (huyện), CHI LĂNG (xã), vv.

- Các mục từ chỉ địa danh mà tên gọi là chữ số (1, 2, 3...) hoặc là từ đơn tiết và một số trường hợp đặc biệt khác; các mục từ chỉ địa danh khác gồm am, cầu, chùa, đền, điện, đình, làng, miếu, sông được xếp theo danh từ chung chỉ loại hình địa danh đó. Ví dụ: AM NGOA VÂN... CẦU THẾ HỨC... CHÙA MỘT CỘT... ĐỀN NGỌC SƠN... ĐIỆN KÍNH THIÊN... ĐÌNH CHU QUYẾN... LĂNG KHẢI ĐỊNH... MIẾU THẦN NÔNG... NÚI SAM... QUẬN 1... SÔNG TRÀ KHÚC, vv.

- Các mục từ nhân vật được xếp theo họ, trường hợp đầu mục từ là bút danh, tên hiệu... của nhân vật thì xếp theo thành tố đầu tiên của tên gọi đó. Ví dụ: ANH THƠ... CAO XUÂN DỤC... HỒ BIỂU CHÁNH... THẾ LỬ... TRƯỜNG CHÍNH, vv.

II. QUY TẮC CHÍNH TẢ

- Bảng chữ cái tiếng Việt sử dụng trong từ điển gồm các chữ cái xếp theo thứ tự: A (Ă, Â), B, C, D, Đ, E (Ê), G, H, I, K, L, M, N, O (Ô, Ơ), P, Q, R, S, T, U (Ư), V, X, Y. Các từ tiếng Việt viết theo cách viết chính tả hiện hành (tham khảo các từ điển chính tả để sử dụng).

- Trật tự các dấu thanh tiếng Việt được xếp theo: không dấu, huyền (̀), hỏi (´), ngã (˘), sắc (´), nặng (ˉ).

- Tên nhân vật gồm tên tự, tên hiệu, tên thật, bút danh... đều viết hoa tất cả các chữ đầu của âm tiết (ví dụ: Hoài Thanh, Nguyễn Huệ, Quang Trung, Trần

Quốc Tuấn...); tên gọi vua chúa, quan lại, trí thức... trước đây được cấu tạo theo kiểu ghép danh từ chung (ông, bà, long, tổ, tử...) với danh từ riêng thì viết hoa tất cả các chữ đầu của âm tiết (ví dụ: Bà Triệu, Hùng Vương, Ông Gióng, Trần Nhân Tông...).

- Tên địa danh viết hoa tất cả các chữ đầu của âm tiết (ví dụ: An Giang, Bãi Sậy, vv.); danh từ chung chỉ loại hình địa danh đi kèm không viết hoa (ví dụ: chùa Trấn Quốc, đền Đồng Cổ, sông Hồng, vv.), trừ trường hợp đặc biệt.

- Tên các tổ chức viết hoa chữ đầu và các từ, cụm từ cấu tạo nên đặc trưng của tổ chức và tên riêng nếu có (ví dụ: Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vv.).

- Tên các tác phẩm, báo chí để trong ngoặc kép (" ") và viết hoa chữ đầu tiên, tên riêng nếu có.

- Tên chức vụ, học vị, các loài động - thực vật nói chung không viết hoa (ví dụ: tổng bí thư, chủ tịch, tiến sĩ, viện sĩ, bạc hà, hoa mĩ, vv.); trừ những trường hợp đặc biệt.

III. CHUYỂN CHÚ

Từ điển sử dụng chuyển chú trong trường hợp đầu mục từ có hai, ba từ, cụm từ đồng nghĩa (ví dụ: NGUYỄN ÁI QUỐC x. HỒ Chí Minh; NGUYỄN VĂN CẨM x. Kỳ Đồng...). Ngoài ra, để tránh trùng lặp nội dung và hệ thống hoá thông tin trong toàn bộ cuốn từ điển, việc chuyển chú cũng được sử dụng trong nội dung; ở trường hợp này, trước từ chuyển chú thường có các kí hiệu viết tắt x. (X.) hoặc xt. (Xt.), từ chuyển chú được in nghiêng.

IV. PHIÊN ÂM, CHUYỂN TỰ TIẾNG NƯỚC NGOÀI

Nguyên tắc chung của việc phiên âm, chuyển tự tiếng nước ngoài trong từ điển là sử dụng các âm, vần và chữ Việt dựa vào cách đọc trực tiếp của nguyên ngữ có thể biết được. Cách viết tên tiếng nước ngoài (chủ yếu là nhân vật, địa danh) bằng chữ Việt là viết liền các đơn vị âm tiết theo đơn vị từ, trừ một số trường hợp viết rời và dùng gạch nối các âm tiết, không đánh dấu thanh điệu của tiếng Việt (ví dụ: Nichxơn, Patơnôt, Xarô, Yecxanh, vv.). Không sử dụng các chữ cái f, j, w, z để phiên chuyển tên tiếng nước ngoài mà dùng các chữ tiếng Việt tương ứng theo cách đọc của nguyên ngữ như ph, gl, u, v, d; trừ một vài trường hợp đặc biệt.

V. KÍ HIỆU VIẾT TẮT

Từ điển không sử dụng các từ viết tắt trong nội dung mục từ. Việc viết tắt chỉ sử dụng trong một số trường hợp nhất định; đó là: cg. = còn gọi, cũng gọi; sCn. = sau Công nguyên; tCn. = trước Công nguyên; tk. = tên khác; x., X. = xem mục từ; xt., Xt. = xem thêm mục từ.

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA
109 Quán Thánh – Ba Đình – Hà Nội
ĐT: HC - TH: 04.37339361 ; PH: 04.38439034
Các ban biên tập: 04.37341742 – 04.38439033 – 04.38438953
Fax: (84-4)38438951 - Email: nxbtddb1998@yahoo.com
Website: www.nxbtdbk.vn



TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA
ĐẤT NƯỚC, CON NGƯỜI
VIỆT NAM

Encyclopeadia of Vietnam: Country and People
(Tái bản lần thứ nhất, có cập nhật, bổ sung)



Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. TRỊNH TẮT ĐẠT

Biên tập:

**ĐẬU VĂN NAM
NGUYỄN THỊ THU MINH
NGUYỄN QUỐC KHÁNH
TRỊNH THỊ HẰNG
TRẦN LỆ THU
BÙI THUYẾT NGUYỆT**

Kỹ thuật vi tính:

NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG

Sửa bản in:

BIÊN TẬP

Trình bày bìa:

GS.TS. HỒ SĨ QUÝ

In 1.000 cuốn, khổ 19 x 27 cm
Thực hiện tại Công ty cổ phần In Văn Hóa Việt
Đăng ký KHXB Số: 108 - 2012/CXB/06 - 05/TĐBK
In xong nộp lưu chiểu quý I năm 2012